

Số: 01/2024/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 09 tháng 08 năm 2024

TỜ TRÌNH

“Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
Quy chế quản trị nội bộ Công ty”

Kính trình: **Đại Hội đồng cổ đông bất thường năm 2024**
Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 24 tháng 04 năm 2023.
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 24 tháng 04 năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐQT ngày 09/08/2024 của Hội đồng quản trị.

Trên cơ sở yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị đã rà soát Điều lệ hiện hành và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Sau khi rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản trong Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan áp dụng đối với Công ty đại chúng.

Công ty dự thảo những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ theo quy định của pháp luật phù hợp với mô hình quản trị Công ty. Nay, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 xem xét thông qua.

Tài liệu đính kèm: Bảng so sánh các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

Trân trọng kính trình!

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA
45.1
QUẢN LÝ - T. PHỐ CHÍ MINH
Hoàng Sĩ Nhân

SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH



ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI Chi nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi
<p style="text-align: center;">PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 (dưới đây gọi là "Công ty") được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty tổ chức vào ngày 24 tháng 04 năm 2023 thông qua theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1, thay thế cho bản Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 08 tháng 06 năm 2021.</p>	<p style="text-align: center;">PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 (dưới đây gọi là "Công ty") được thông qua theo Nghị quyết số .../NQ-ĐHĐCĐ ngày .../2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Công ty Cổ phần LILAMA 45.1, thay thế cho bản Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2023.</p>
<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>Công ty có (01) người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều lệ này và Quy chế Quản trị của Công ty.</p>	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <ol style="list-style-type: none">Số lượng người đại diện theo pháp luật là một (01) người; Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Công ty.Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo Điều 13 của Luật Doanh nghiệp và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tại Công ty khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

<p align="center">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</p> <p align="center"><i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i></p>	<p align="center">ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</p> <p align="center"><i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
	<p>5. Trường hợp vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.</p>
<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a); b); c);</p> <p>d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</p> <p>e) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>f)</p>	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a); b); c);</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục d) khoản 3</u></p> <p>d) Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh Nghiệp; yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản trong đó phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục e) khoản 3</u></p> <p>e) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p> <p>f)</p>
<p>Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a)</p> <p>b) Vào thời điểm kiến nghị, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông</p>	<p>Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a)</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục b) khoản 5</u></p> <p>b) Vào thời điểm kiến nghị, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;</p>



SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

<p align="center">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</p> <p align="center"><i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i></p>	<p align="center">ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</p> <p align="center"><i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>trở lên tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;</p> <p>c); d)</p>	<p>c); d)</p>
<p>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua.</p> <p>1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a); b); c); d); e); f); g); h)</p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>a); b); c); d); e)</p> <p>f) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty qui định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>4.</p> <p>5.</p>	<p>Điều 20. Điều kiện để thông qua Nghị quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a); b); c); d); e); f); g);</p> <p><u>Bổ sung mục h); i) khoản 1</u></p> <p>h) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>i) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty.</p> <p><u>Sửa đổi nội dung khoản 2</u></p> <p>2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>a); b); c); d); e)</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục f) khoản 2</u></p> <p>f) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p><u>Sửa đổi nội dung khoản 3</u></p> <p>3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>4.</p> <p>5.</p> <p><u>Bổ sung khoản 6</u></p> <p>6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố thông tin và đăng tải trên website của Công</p>

SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

<p align="center">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</p> <p align="center"><i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i></p>	<p align="center">ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</p> <p align="center"><i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
	<p>ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm nghị quyết được thông qua.</p>
<p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><u>Sửa đổi nội dung khoản 6</u></p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu được thực hiện bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>
<p>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ này.</p>	<p>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><u>Sửa đổi nội dung khoản 1</u></p> <p>1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại <u>khoản 5 Điều 20</u> Điều lệ này.</p>
<p>Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a); b); c); d);</p> <p>đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e)</p>	<p>Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a); b); c); d);</p> <p>đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p><u>Bổ sung mục e) khoản 3</u></p> <p>e) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty theo Điều lệ công ty và quy định của pháp luật.</p> <p>f)</p>
<p>Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.</p> <p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a); b); c); d), e); f); g); h);</p>	<p>Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.</p> <p><u>Sửa đổi khoản 4</u></p> <p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a); b); c); d), e); f); g); h);</p> <p><u>Bỏ mục i); j); k) khoản 4</u></p>

144
NG
PHA
A M
5.1
HỒ C

SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

<p align="center">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</p> <p align="center"><i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i></p>	<p align="center">ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</p> <p align="center"><i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>i) Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;</p> <p>j) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;</p> <p>k) Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;</p> <p>l)</p> <p>5. Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.</p> <p>6.</p>	<p>i)</p> <p><u>Bổ khoản 5</u></p> <p>5.</p>
<p>Điều 47. Năm tài chính.</p> <p>Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày ... tháng ... hàng năm và kết thúc vào ngày ... tháng ... hàng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày...tháng...năm...</p>	<p>Điều 47. Năm tài chính.</p> <p><u>Sửa đổi Điều 47</u></p> <p>Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ ba mươi mốt (31) của tháng mười hai (12).</p>
<p>Điều 57. Ngày hiệu lực.</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 21 Mục, 57 Điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 4.5.1 nhất trí thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2023 tại Tp. Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p>Điều 57. Ngày hiệu lực.</p> <p><u>Sửa đổi khoản 1</u></p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 21 Mục, 57 Điều được Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần LILAMA 4.5.1 nhất trí thông qua ngày . . . tháng . . . năm 2024 tại. . . . và cùng chấp thuận hiệu lực toàn bộ nội dung của Điều lệ</p>

SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH <i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i>	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
2. 3. 4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	này. Điều lệ có hiệu lực từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới. 2. 3. <u>Sửa đổi khoản 4</u> 4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị /hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị/ hoặc của người đại diện theo pháp luật của Công ty.



SO SÁNH QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG SỬA ĐỔI VÀ QUY CHẾ HIỆN HÀNH

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH <i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i>	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
<p>Điều 3. Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>II. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>a)</p> <p>b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ Công ty yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</p> <p>- Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>12. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua.</p> <p>12.1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a); b); c); d); e); f);</p>	<p>Điều 3. Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>II. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>a)</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục b) khoản 1</u></p> <p>b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>- Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh Nghiệp; yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản trong đó phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>- Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p> <p>- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>12. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua.</p> <p>12.1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a); b); c); d); e); f);</p> <p><u>Bổ sung mục g); h) khoản 12.1</u></p> <p>g) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>h) Thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty.</p>

**SO SÁNH QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG SỬA ĐỔI
VÀ QUY CHẾ HIỆN HÀNH**

<p style="text-align: center;">QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH</p> <p><i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i></p>	<p style="text-align: center;">QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</p> <p><i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>12.2 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>a); b); c); d);</p> <p>e) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty qui định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>f)</p> <p>12.3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>12.4.</p> <p>12.5.</p> <p>14. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ Công ty.</p>	<p><u>Sửa đổi nội dung khoản 12.2</u></p> <p>12.2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>a); b); c); d);</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục e) khoản 12.2</u></p> <p>e) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>f)</p> <p><u>Sửa đổi nội dung khoản 12.3</u></p> <p>12.3 Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 12.2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>12.4</p> <p>12.5</p> <p><u>Bổ sung khoản 12.6</u></p> <p>12.6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố thông tin và đăng tải trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm nghị quyết được thông qua.</p> <p>14. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục a) khoản 14</u></p> <p>a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 20 Điều lệ Công ty.</p>



**SO SÁNH QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG SỬA ĐỔI
VÀ QUY CHẾ HIỆN HÀNH**

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI
<i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i>	<i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>
<p>17. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>a) Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>b); c); d)</p> <p>e) Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>17. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục a) khoản 17</u></p> <p>a) Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty.</p> <p>b); c); d)</p> <p><u>Sửa đổi nội dung mục e) khoản 17</u></p> <p>e) Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu được thực hiện bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>
<p>Điều 4. Hội đồng quản trị.</p> <p>II. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>8. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 4. Hội đồng quản trị.</p> <p>II. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>8. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p><u>Sửa đổi mục a) khoản 8</u></p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>
<p>Điều 6. Tổng giám đốc.</p> <p>1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc;</p> <p>a)</p> <p>b) Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc</p> <p>-); -); -); -); -); -); -); -);</p>	<p>Điều 6. Tổng giám đốc.</p> <p>1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc;</p> <p>a)</p> <p>b) Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc</p> <p><u>Sửa đổi mục b) khoản 1</u></p> <p>-); -); -); -); -); -); -); -);</p> <p><u>Bỏ mục này khoản 1</u></p>

443
NG T
PH A
A M
5.1
HỒ C

**SO SÁNH QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG SỬA ĐỔI
VÀ QUY CHẾ HIỆN HÀNH**

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI
<p><i>Theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng.</i></p> <p>- Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;</p> <p>- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;</p> <p>- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;</p> <p>-</p> <p>Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.</p> <p>2.</p>	<p><i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p> <p>Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;</p> <p><u>Bỏ mục này khoản 1</u></p> <p>Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;</p> <p><u>Bỏ mục này khoản 1</u></p> <p>Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;</p> <p>-</p> <p><u>Bỏ mục này khoản 1</u></p> <p>Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.</p> <p>2.</p>
<p>Điều 8. Hiệu lực thi hành.</p> <p>Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần LILAMA 45.1 bao gồm 08 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2024.</p>	<p>Điều 8. Hiệu lực thi hành.</p> <p>Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần LILAMA 45.1 bao gồm 08 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.</p>



TỜ TRÌNH

“Về việc: Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027)”

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 24 tháng 04 năm 2023.
- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Ông Nguyễn Tiến Sơn.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường xem xét và biểu quyết thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ IV (2022-2027).

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông sau đây:

- Ông Nguyễn Tiến Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị

2. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bổ sung là : 1 người

Việc bầu cử được thực hiện theo quy định về bầu dòn phiếu của Luật doanh nghiệp 2020.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA
45.1
QUẬN 1 - T. PHỐ CHÍ MINH
Hoàng Sĩ Nhân

Đồng Nai, ngày 28 tháng 08 năm 2024.

THÔNG BÁO

DANH SÁCH ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ĐỂ BẦU BỔ SUNG THAM GIA THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỶ IV (2022 – 2027)

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 24 tháng 04 năm 2023;
- Căn cứ Thông báo ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027) ngày 20/08/2024.

Tính đến thời điểm chốt tiếp nhận hồ sơ ứng cử, đề cử để bầu bổ sung tham gia Hội đồng quản trị (16 giờ 00 ngày 28 tháng 08 năm 2024), Hội đồng quản trị Công ty nhận được 01 bộ hồ sơ đề cử của Tổng Công ty lắp máy Việt Nam - CTCP (cổ đông chiếm 36% Vốn điều lệ công ty) về việc “Giới thiệu nhân sự để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027)” như sau:

Giới thiệu đề cử Ông Đinh Viết Sơn, người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần LILAMA 45.1, Phó tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 để Đại hội bầu tham gia thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Qua xem xét, kiểm tra, đối chiếu với các Quy định tại điều 154,155,160 Luật doanh nghiệp, Điều 25 Điều lệ công ty và Thông báo ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ngày 20/08/2024 thì hồ sơ đề cử của Tổng Công ty lắp máy Việt Nam - CTCP là hợp lệ và cá nhân **Ông Đinh Viết Sơn** đủ điều kiện được đề cử tham gia ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 trân trọng thông báo!

Đính kèm:

- Sơ yếu lý lịch của Ứng cử viên





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và Tên : **ĐINH VIỆT SƠN** Giới tính: NAM
2. Ngày tháng năm sinh : Ngày 12 tháng 03 năm 1972
3. Nơi sinh : Nam Thọ- Quận 3 - Đà Nẵng.
4. Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Tày.
5. Quê quán : Thạch Đạn - Cao Lộc - Lạng Sơn
6. Địa chỉ thường trú : 5/8, Đường 236, Phường Tăng Nhơn Phú A, Tp Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh.
7. Chứng minh nhân dân số: 048072007891 , Ngày cấp: 12-01-2022, Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
8. Đơn vị công tác hiện nay: Công ty CP LILAMA 45.1
9. Số điện thoại liên lạc : 0918233465
10. Trình độ văn hóa : Đại học
11. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí
12. Quá trình công tác :

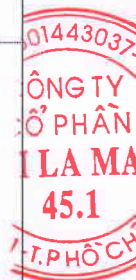
a - Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1990-1995	Đại học Giao thông vận tải cơ sở II	Cơ khí máy xây dựng.		

b - Quá trình làm việc

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
1997-1998	Công ty Lắp máy và Xây Dựng 45-1 nay là Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	Kỹ thuật tại công trình Nhà máy đường Biên Hòa		
1998-1999	Công ty Lắp máy và Xây	Kỹ thuật tại công		

	Dựng 45-1 nay là Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	trình Nhà máy điện Bà Rịa- Vũng tàu		
1999-2000	Công ty Lắp máy và Xây Dựng 45-1 nay là Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	Kỹ thuật tại Nhà máy điện Trà Nóc- Cần Thơ		
2000-2004	Công ty Lắp máy và Xây Dựng 45-1 nay là Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	Kỹ thuật tại Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1- Đồng Nai		
2004-2005	Công ty Lắp máy và Xây Dựng 45-1 nay là Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	Trưởng ban quản lý chất lượng Nhà máy cơ khí 45.1- Đồng Nai		
2005-2006	Công ty Lắp máy và Xây Dựng 45-1 nay là Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	Trưởng ban kỹ thuật Nhà máy cơ khí LILAMA 45.1- Đồng Nai		
2006-2007	Công ty Lắp máy và Xây Dựng 45-1 nay là Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	Phó giám đốc Nhà máy cơ khí LILAMA45.1- Đồng Nai		
2007-2020	Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	Giám đốc Nhà máy cơ khí LILAMA45.1- Đồng Nai		
Từ năm tháng 8 năm 2020 đến nay	Công ty Cổ phần LILAMA 45.1	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần LILAMA 45.1 kiêm giám đốc Nhà máy cơ khí 45.1 Long Thành.		



13. Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc Công ty CP LILAMA 45.1

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty CP LILAMA 45.1: không

16. Số cổ phiếu nắm giữ tại Công ty CP LILAMA 45.1 (đến ngày chốt): 651.400 cổ phần. Trong đó đại diện sở hữu nhà nước là: 576.000 cổ phần

17. Mỗi Quan hệ gia đình: (Ghi rõ họ tên, tuổi, nghề nghiệp, chức vụ của từng người như Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chi em ruột):

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội
Bố	Đình Văn Toàn.	1931	Lạng Sơn. Buôn bán nhỏ, đã mất năm 2021 tại Phú Lâm, Tân Phú, Đồng Nai.
Mẹ	Nguyễn Thị Chu	1932	Bắc Giang, nội trợ, nơi ở Phú Lâm, Tân Phú, Đồng Nai.
Vợ	Nguyễn Thị Hậu	1973	Hà Sơn Bình, nội trợ, nơi ở Tầng Nhon Phú A, Tp Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh.
Con	Đình Minh Phong	1997	Lạng Sơn, Trưởng bộ phận bán hàng công ty TNHH Vina Ecommerce, nơi ở Tầng Nhon Phú A, Tp Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh.
Con	Đình Minh Phương	2001	Lạng Sơn, Đang đi học, nơi ở Tầng Nhon Phú A, Tp Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh.
Anh trai	Đình Quý Bình	1955	Lạng Sơn, đã mất năm 2022 tại Suối Ngô, Tân Châu, Tây Ninh
Anh trai	Đình Hải Bình	1958	Lạng Sơn, bộ đội phục viên, công nhân đã hết tuổi lao động, nơi ở Q5, Tp Hồ Chí Minh.
Chị gái	Đình Thị Mai Loan	1962	Lạng Sơn, buôn bán nhỏ, đã hết tuổi lao động, nơi ở Phú Lâm, Tân Phú, Đồng Nai.
Em trai	Đình Viết Thìn	1976	Lạng Sơn, lái xe, nơi ở Phú Lâm, Tân Phú, Đồng Nai

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng với sự thật và chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với những sai sót của thông tin đã cung cấp.

....., ngày..... tháng..... năm 2024



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Bá Cường

Người khai
(ký, ghi rõ họ tên)

Đình Viết Sơn